

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B3  
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

| STT | MSHS          | Họ và tên               | Ngày sinh  | Kế toán thương mại dịch vụ(3) | Tin học kế toán(4) | Kế toán doanh nghiệp 2(4) | Thuyết(3) | Điểm TB    | Xếp loại   |
|-----|---------------|-------------------------|------------|-------------------------------|--------------------|---------------------------|-----------|------------|------------|
| 1   | 2253403021691 | Võ Thành Đạt            | 30/07/2006 | 5.8                           | 6.0                | 5.8                       | 6.3       | <b>6.0</b> | Trung bình |
| 2   | 2253403021692 | Nguyễn Hoàng Long Giang | 26/04/2007 | 7.5                           | 7.3                | 8.4                       | 6.7       | <b>7.5</b> | Khá        |
| 3   | 2253403021694 | Lê Thị Kim Hạnh         | 23/12/2007 | 7.5                           | 5.1                | 7.9                       | 7.1       | <b>6.8</b> | Trung bình |
| 4   | 2253403021695 | Lâm Gia Huệ             | 10/11/2007 | 8.4                           | 7.6                | 8.3                       | 7.1       | <b>7.9</b> | Khá        |
| 5   | 2253403021697 | Trần Thị Anh Kỳ         | 01/11/2007 | 6.7                           | 5.5                | 7.8                       | 6.5       | <b>6.6</b> | Trung bình |
| 6   | 2253403021699 | Nguyễn Ngọc Minh        | 12/07/2007 | 6.0                           | 5.0                | 6.3                       | 6.9       | <b>6.0</b> | Trung bình |
| 7   | 2253403021700 | Trần Lý Thị Tuyết Ngân  | 13/04/2007 | 6.4                           | 6.7                | 5.9                       | 7.6       | <b>6.6</b> | Trung bình |
| 8   | 2253403021701 | Nguyễn Quỳnh Nhi        | 14/04/2007 | 6.3                           | 6.0                | 6.3                       | 7.5       | <b>6.5</b> | Trung bình |
| 9   | 2253403021702 | Phan Thị Yến Nhi        | 15/07/2007 | 6.5                           | 6.3                | 7.6                       | 6.8       | <b>6.8</b> | Trung bình |
| 10  | 2253403021704 | Trần Thị Kim Nhung      | 06/11/2004 | 7.1                           | 7.5                | 7.8                       | 8.3       | <b>7.7</b> | Khá        |
| 11  | 2253403021706 | Nguyễn Thị Kim Quyên    | 29/07/2007 | 7.6                           | 7.0                | 6.4                       | 6.6       | <b>6.9</b> | Trung bình |
| 12  | 2253403021708 | Lê Phước Sang           | 27/01/2006 | 6.1                           | 5.1                | 5.9                       | 6.1       | <b>5.8</b> | Trung bình |
| 13  | 2253403021712 | Trần Võ Nguyễn Thông    | 11/11/2007 | 6.7                           | 5.8                | 5.5                       | 6.1       | <b>6.0</b> | Trung bình |
| 14  | 2253403021713 | Dương Thị Anh Thư       | 04/09/2007 | 6.4                           | 5.4                | 6.3                       | 5.4       | <b>5.9</b> | Trung bình |
| 15  | 2253403021714 | Lương Văn Chí Toàn      | 12/07/2007 | 5.5                           | 5.2                | 5.5                       | 6.2       | <b>5.6</b> | Trung bình |
| 16  | 2253403021717 | Lê Thị Thu Trang        | 12/03/2007 | 5.6                           | 5.4                | 5.8                       | 5.9       | <b>5.7</b> | Trung bình |
| 17  | 2253403021718 | Nguyễn Thị Ngọc Yến     | 26/06/2006 | 7.9                           | 5.5                | 6.0                       | 6.2       | <b>6.3</b> | Trung bình |
| 18  | 2253403021719 | Trần Ngọc Tường Duy     | 02/01/2006 | 7.9                           | 5.4                | 5.7                       | 7.3       | <b>6.4</b> | Trung bình |
| 19  | 2253403021721 | Nguyễn Thị Kim Huệ      | 02/06/2006 | 7.3                           | 5.8                | 6.4                       | 6.8       | <b>6.5</b> | Trung bình |
| 20  | 2253403021723 | Mai Thiện Nhân          | 21/02/2007 | 7.8                           | 5.5                | 7.3                       | 8.0       | <b>7.0</b> | Khá        |

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TP. Đào tạo**

Châu Đốc, ngày 15 tháng 03 năm 2024  
**Người lập bảng**

**Ths. Trần Thanh Dũng**

**Trần Quốc Thái**